

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:131/2020/HS-ST
Ngày: 15/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Gia Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tập và bà Nguyễn Thị Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phương Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo:**Trần Văn X**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/01/2000; Nơi sinh: H, Quảng Ninh; Nơi cư trú: xóm 4, thôn 1, xã B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C sinh năm 1976 và bà Đặng Thị H sinh năm 1978; vợ; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 21/08/2020 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1) Anh Đặng Văn S; sinh năm: 1996; địa chỉ: xóm 3, thôn 2, xã B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Anh Vũ Trung K; sinh năm: 1984; địa chỉ: thôn 5, xã Q, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Những người chứng kiến:

1) Anh Vũ Văn K; sinh năm: 1993; địa chỉ: tổ 17, khu B, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm: 1966; địa chỉ: tổ 5, khu 7, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 21/8/2020 tại tổ 1, khu 3, phường V, U, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố U phối hợp với Công an phường V kiểm tra, bắt quả tang Trần Văn X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của X 02 túi nilon màu trắng cùng kích thước (1x1,5) cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, Cơ quan công an còn tạm giữ của X 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen (màn hình vỡ) cùng sim số 0965.229.069.

Kết luận giám định số 1166/KLGD ngày 25/8/2020 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: vật chứng gửi giám định (là chất tinh thể màu trắng thu giữ của X) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,24g.

Quá trình điều tra, Trần Văn X khai nhận: Khoảng 18 giờ, ngày 21/8/2020, Trần Văn X nảy sinh ý định sử dụng ma túy, X gọi điện qua phần mềm Messenger hỏi vay anh Vũ Trung K (trú tại thôn 5, xã Q, thành phố H) số tiền 100.000 đồng. Anh K đồng ý. Sau đó, X nhờ anh Đặng Văn S (trú tại xóm 3, thôn 2, xã B, thành phố H) đón X đến nhà anh K. Trước khi đi X vay anh S 200.000 đồng. Anh S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ, BKS 16L5-2321 chở X đến nhà anh K lấy tiền. Sau đó, Anh S chở X đi đến một đồi cây thuộc phường V, thành phố Uông Bí. Anh S đứng đợi, X một mình đi lên đồi, gặp 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, mua của người này 02 túi ma túy với giá 300.000 đồng. X cầm túi ma túy bằng tay trái rồi quay về chỗ anh S, cả hai cùng nhau đi về. X không nói với anh S việc mình đi mua ma túy. Khoảng 19 giờ 45 phút, cùng ngày khi X đi đến đoạn đường thuộc tổ 1, khu 8, phường V, thành phố U thì bị lực lượng Công an thành phố U bắt quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ số ma túy vừa mua cùng tài sản như nêu trên.

Anh Đặng Văn S, anh Vũ Trung K có lời khai tại cơ quan điều tra xác nhận ngày 21/8/2020 có cho X vay tiền; anh S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ, BKS 16L5-2321 chở X đi đến một đồi cây thuộc phường V, thành phố Uông Bí đỗ xe lại và chờ X đi lên đồi, khi chở X về thì bị công an dừng xe kiểm tra và bắt giữ X. Những người chứng kiến Vũ Văn K, Đỗ Mạnh H vắng mặt tại phiên tòa xong lời khai trong quá trình điều tra được chứng kiến cơ quan công an bắt giữ bị cáo, thu giữ vật chứng như đã nêu trên phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKSUB ngày 09 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo: Trần Văn X từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/08/2020.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1166/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Trả lại bị cáo Trần Văn X 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, màn hình bị nứt vỡ, bên trong lắp sim số: 0965.229.069 không liên quan việc phạm tội

- Về trách nhiệm dân sự: anh S và anh K không yêu cầu bị cáo trả số tiền vay nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận: Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người đúng tội, không oan tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xác định tội đối với bị cáo:

[2.1] Lời khai của bị cáo Trần Văn X tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và biên bản bắt người phạm tội quả tang đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 21/8/2020, tại khu vực tổ 1, khu 8, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Công an đã phát hiện và bắt quả tang Trần Văn X là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự có hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng.

[2.2] Tại bản Kết luận giám định số 1166/KLGD ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần Văn X gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine. Tổng khối lượng: 0,24 gam (Bút lục số 33).

[2.3] Với các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ thấy có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2.4] Cáo trạng số 122/CT-VKSUB ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.5] Về nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, biết được sự ngăn cấm của pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu bản thân mà cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ mua bán trái phép chất ma túy vì vậy cần có một hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung trong xã hội.

[3] Về hình phạt chính: bị cáo phải chịu hình phạt về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3.1] Xét về nhân thân bị cáo thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3.4] Hình phạt Bổ sung: xét thấy bị cáo Trần Văn X hiện nay không có việc làm, không có thu nhập, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, màn hình bị nứt vỡ, bên trong lắp sim số: 0965.229.069 thu giữ của bị cáo Trần Văn X là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: anh S và anh K không yêu cầu bị cáo trả số tiền vay nên không đề cập xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Trần Văn X phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Trần Văn X 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 21/08/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1166/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Trả lại bị cáo Trần Văn X 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, màn hình bị nứt vỡ, bên trong lắp sim số: 0965.229.069.

Tình trạng những vật chứng nêu trên theo Biên bản giao vật chứng ngày 13/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Văn X phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- VKSND TP. Uông Bí;
- Công an TP. Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP. Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Gia Ninh

